

VẬN DỤNG PHẠM TRÙ CÁI ĐẸP CỦA MỸ HỌC VÀO THỰC TIỄN CUỘC SỐNG

APPLYING THE CATEGORY OF BEAUTY OF AESTHETICS TO REAL LIFE

Tóm tắt:

Bài viết trình bày khái quát những khía cạnh cơ bản về cái đẹp như khái niệm, bản chất và các hình thức của cái đẹp. Thông qua phân tích các hình thức biểu hiện của cái đẹp bao gồm cái đẹp trong tự nhiên, cái đẹp trong cuộc sống, cái đẹp trong hình mẫu con người, cái đẹp trong nghệ thuật giúp chúng ta có được một cách tiếp cận phù hợp khi đánh giá và cảm nhận cái đẹp trên các phương diện khác nhau của đời sống cũng như trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Ngoài ra, nó còn giúp chúng ta nhận thức được cái đẹp là phạm trù trung tâm trong nghiên cứu đời sống thẩm mỹ của con người.

Từ khóa: phạm trù cái đẹp, mỹ học, thực tiễn cuộc sống

Abstract:

The article generalizes the basic aspects of beauty such as concept, nature and manifestation forms of beauty. Through the analysis of the manifestation forms of beauty, including beauty in nature, beauty in life, beauty in human role models, beauty in art helps us to have an appropriate approach when evaluating and feeling beauty in different ways of life as well as in the process of artistic creation. In addition, it also helps us to realize that beauty is the central category in the study of human aesthetic life.

Keywords: categories of beauty, aesthetics, real life

Ths. Lê Phương Anh Võ

Khoa LLCT - Trường ĐHXD Miền Tây

Email: lephuonganhvo@mtu.edu.vn

ĐT: 0938.113.484

1. Đặt vấn đề

Con người đồng hóa thế giới theo nhiều quy luật khác nhau, trong đó có quy luật của cái đẹp. Với tư cách là chủ thể thẩm mỹ thì con người luôn đi tìm cái đẹp, khám phá cái đẹp và cao hơn là sáng tạo ra cái đẹp. Con người cũng thường đánh giá các sự vật và hiện tượng xung quanh mình theo tiêu chí đẹp hay không đẹp. Như vậy, dù xét từ phương diện nào, khách thể hay chủ thể thì cái đẹp bao giờ cũng đứng ở vị trí trung tâm trong mối quan hệ thẩm mỹ của con người với hiện thực. Bởi vậy, lý giải các vấn đề về cái đẹp cũng là cơ sở để chúng ta khám phá, nhận thức về các phạm trù khách thể khác.

2. Nội dung

2.1. Khái niệm và bản chất của cái đẹp

a. Khái niệm cái đẹp

Mặc dù lịch sử của cái đẹp hầu như gắn liền với lịch sử của loài người, và con người trong suốt quá trình sinh sống từ cổ xưa đến ngày nay không ngừng tìm hiểu, lý giải về cái đẹp, song để đi đến một quan niệm thống nhất tương đối về cái đẹp thì không mấy dễ dàng. Bởi cái đẹp không chỉ là một phạm trù thẩm mỹ phổ biến có trong thiên nhiên mà còn có trong xã hội, không chỉ có nơi con người mà còn có trong mọi hoạt động và sản phẩm gắn liền với con người, đó còn bởi sự cảm nhận về cái đẹp vô cùng tinh tế và muôn vẻ. Ví như chúng ta có thể dễ dàng nói “*cái gì đẹp*” nhưng rất khó trả lời cho câu hỏi “*cái đẹp là gì?*”.

Nói vậy hoàn toàn không có nghĩa cái đẹp là “*bất khả tri*” đối với con người, cũng không có nghĩa là không có sự tương đồng ở một mức độ nhất định trong quan niệm về cái đẹp của các tầng lớp, các dân tộc ở các giai đoạn, các thời đại khác nhau. Vì cái đẹp là một phạm trù lịch sử - cụ thể, luôn biến đổi trong không gian và thời gian, không ít cái trước kia cho là đẹp nay lại cho là xấu, cũng không ít cái gọi lên cảm xúc thẩm mỹ tích cực ở người này nhưng lại tạo ra cảm xúc

thẩm mỹ tiêu cực ở người kia... Tuy nhiên, nó vẫn có những mẫu số chung nào đó trong quan niệm về cái đẹp, và chúng ta cũng có thể tạm chấp nhận một nhận định mang tính khái quát rằng: *“Cái đẹp là một phạm trù thẩm mỹ dùng để chỉ một phẩm chất thẩm mỹ của sự vật khi nó phù hợp với quan niệm của con người về sự hoàn thiện và tính lí tưởng, có khả năng gợi lên ở con người một thái độ thẩm mỹ tích cực do sự tác động qua lại giữa khách thể và chủ thể”* [1, tr.91].

b. Bản chất của cái đẹp

Trước khi mỹ học Marxist ra đời, lịch sử tư tưởng mỹ học đã từng ghi nhận ít nhất là có ba khuynh hướng khác nhau khi nhận định về bản chất của cái đẹp, mỗi khuynh hướng đều xuất phát từ những cơ sở triết học khác nhau để biện giải cho quan điểm của mình.

Với các nhà mỹ học *duy tâm khách quan* mà tiêu biểu là Platon và G. Hegel thì họ không thừa nhận cơ sở của cái đẹp nằm ở trong các sự vật, hiện tượng của thế giới hiện thực mà lý giải nguồn gốc của nó từ trong thế giới ý niệm bởi vì cái đẹp theo họ là một phạm trù vĩnh cửu, bất biến. G. Hegel cho rằng khi *“ý niệm tuyệt đối”* vận động đến một trình độ nào đó thì nảy sinh cái đẹp (cái đẹp trong nghệ thuật), cái đẹp chính là sự thể hiện đầy đủ của ý niệm trong một sinh thể riêng lẻ. Vì thế, ông xem bản chất của cái đẹp như là biểu hiện cảm tính của ý niệm tuyệt đối ở trong nghệ thuật.

Ngược lại, quan điểm của các nhà *duy tâm chủ quan* lại tìm nguồn gốc của cái đẹp trong ý thức của chủ thể, trong cảm xúc chủ quan của cá nhân. D. Hume quả quyết rằng: *“Cái đẹp không phải là phẩm chất tồn tại trong bản thân sự vật, nó tồn tại chủ yếu trong tâm linh người quan sát nó”* [2, tr.53]. Còn I. Kant thì nói một cách hình tượng rằng: *“cái đẹp không ở trên đôi má hồng cô thiếu nữ mà ở trong con mắt của kẻ si tình”* [3, tr.83].

Đôi lập với chủ nghĩa duy tâm, những nhà *mỹ học duy vật trước Marx* từ Aristotle, Diderot đến Chernyshevsky đều khẳng định cái đẹp không phải là sản phẩm của ý niệm tuyệt đối hay

ý muốn chủ quan của con người, nó không tồn tại thuần túy mà chính là thuộc tính khách quan vốn có của các sự vật và hiện tượng. Họ cho rằng sự vật tự nó đã đẹp rồi, con người vốn chẳng qua chỉ là kẻ thường ngoạn về đẹp ấy một cách bị động mà thôi.

Tuy nhiên, do những nguyên nhân về mặt lịch sử nên các nhà mỹ học duy vật trước Marx đã chưa giải thích đúng đắn bản chất của cái đẹp. Trước hết, họ coi bản chất của cái đẹp thể hiện ở quan hệ hình thức giữa các yếu tố tự nhiên như vật lý, sinh học, hoá học tồn tại khách quan, có trước con người. Chính vì vậy cái đẹp thường được coi là cái *“tính có tỷ lệ”*, *“sự cân xứng”*, *“sự hài hoà”* hoặc là sự *“thống nhất trong đa dạng”*. Ngoài ra, các nhà mỹ học duy vật trước Marx đã tách rời tính lịch sử cụ thể của các hiện tượng thẩm mỹ của cái đẹp khi họ chỉ đi tìm bản chất của cái đẹp trong mối quan hệ nội tại giữa các yếu tố, các bộ phận cấu thành của sự vật hiện tượng trong khi lẽ ra phải tìm cái đẹp, cũng như mọi hiện tượng thẩm mỹ khác trong mối quan hệ giữa các sự vật, hiện tượng với xã hội.

Kế thừa những thành tựu của những nhà mỹ học đi trước, *mỹ học Marxist* nhận định bản chất của cái đẹp là sự thống nhất biện chứng giữa hai nhân tố khách quan và chủ quan.

Cái đẹp gắn liền với ý thức chủ quan, với sự đánh giá của con người, nhưng đó không phải là những ý niệm được mang từ bên ngoài vào sự vật mà nó phải xuất phát từ cơ sở khách quan, từ chính những phẩm chất thẩm mỹ tồn tại khách quan trong bản thân sự vật mà gợi lên ở con người một thái độ thẩm mỹ tích cực. Có điều, cần phải thấy rằng, ngay bản thân sự hài hoà của sự vật cũng không đơn thuần chỉ là cái khách quan *“tự nó”*, mà ở đây nó đã liên quan đến yếu tố chủ quan, đến quan niệm của con người. Khi đó con người đem cái chủ quan của mình mà gán cho đối tượng, hay nói chính xác hơn là cái chủ quan và cái khách quan thống nhất, hòa nhập vào nhau trong mối quan hệ tác động một cách biện chứng.

2.2. Các hình thức biểu hiện của cái đẹp

a. Cái đẹp trong tự nhiên

Nói tới cái đẹp trong tự nhiên là nói tới những cái đẹp do tạo hóa sinh ra, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người. Đó là những cái đẹp thuộc về thế giới tự nhiên vô sinh như sông, núi, biển, trời, trăng, sao, mưa, gió... Nó cũng bao gồm cả những cái đẹp của thế giới hữu sinh như cỏ cây, hoa lá, chim muông, cầm thú... trong đó thì cái đẹp của hình thể con người cũng là một ân huệ mà tạo hóa đã ban tặng.

Thế giới tự nhiên quanh ta đa dạng bao nhiêu thì sự hiện hữu của cái đẹp cũng phong phú bấy nhiêu. Đặc trưng thẩm mỹ của cái đẹp trong lĩnh vực này được biểu hiện qua những thuộc tính vật chất của các sự vật, hiện tượng như hình dáng, màu sắc, đường nét, âm thanh... được cấu tạo một cách cân đối, hài hòa với một mức độ và tỉ lệ hợp lí, có khả năng tác động trực tiếp đến giác quan của con người gây nên những cảm xúc thẩm mỹ.

Trong đời sống thẩm mỹ của con người, cái đẹp trong tự nhiên có một vai trò vô cùng quan trọng. Nếu như mỹ học duy tâm phủ nhận cái đẹp trong tự nhiên, thì trái lại, mỹ học duy vật không chỉ thừa nhận sự tồn tại khách quan của cái đẹp trong tự nhiên mà còn coi đây là cội nguồn của mọi cái đẹp. Nhờ có thế giới tự nhiên mà con người mới hình thành cảm xúc về cái đẹp, ý niệm về cái đẹp, và khi đã có ý niệm về cái đẹp thì con người lại sáng tạo ra những cái đẹp mới theo tiêu chuẩn và mong muốn của mình. Đặc biệt, đối với nghệ thuật thì vẻ đẹp đa dạng của thế giới tự nhiên luôn luôn là nguồn cảm hứng, là đề tài bất tận cho thơ, ca, nhạc, họa...

Cái đẹp trong tự nhiên chiếm một vị trí hết sức quan trọng trong đời sống. Thế nhưng khi xem xét về cái đẹp trong tự nhiên cũng có nhiều vấn đề đặt ra, chẳng hạn như thiên nhiên là nguồn cảm hứng, say mê của con người, nhưng phải chăng mọi cái trong thiên nhiên đều đẹp? Tại sao có cảnh này đẹp, cảnh kia xấu? Chẳng hạn như chúng ta xem ánh trăng đẹp vì nó hấp dẫn, gợi cảm, nhưng tại nó sao lại hấp dẫn, gợi cảm như thế đối với con người... Trả lời vấn đề này không phải dễ dàng, ngay cả những nhà mỹ học theo

quan điểm Marxist cũng có hai cách giải thích khác nhau:

“*Phái xã hội*” cho rằng sở dĩ ánh trăng đẹp là do trăng có mối quan hệ với quá trình lao động thực tiễn của con người. Từ xa xưa, con người sống trong bóng đêm, nhờ ánh sáng của mặt trăng nên con người bớt sợ sệt và họ có thể lao động, sản xuất cũng như vui chơi... Như vậy, ban đầu ánh trăng chưa phải là một hiện tượng thẩm mỹ mà chỉ là cái có ích, cái quý báu. Dần dần, từ cái có ích, quý báu, nó chuyển thành cái đẹp.

“*Phái tự nhiên*” lại cho rằng cái đẹp của cảnh vật bắt nguồn từ chính những phẩm chất vốn có của nó. Trăng đẹp là do ánh sáng dịu dàng, do hình ảnh nổi bật của nó giữa bầu trời đêm tạo nên một khung cảnh mơ màng và lãng mạn.

Một điều cũng cần phải chú ý nữa là trong thực tế có nhiều trường hợp, cảnh vật thiên nhiên mà con người cảm nhận là đẹp hay xấu còn do những liên tưởng rất phức tạp, quanh co của con người từ những điều kiện của đời sống tự nhiên, xã hội, văn hóa dân tộc, đặc biệt là qua những sáng tạo nghệ thuật từ đời này sang đời khác. Ví dụ cây trúc, cây tùng, cây thông... được coi là đẹp vì nó tượng trưng cho người quân tử. Cây tre được coi là đẹp vì nó tượng trưng cho tinh thần bất khuất của dân tộc Việt Nam.

Như vậy, cái đẹp trong tự nhiên tuy tồn tại khách quan, nhưng cái đẹp ấy chỉ là một tiềm năng, một sức sống. Nó chỉ đẹp theo đúng nghĩa chân chính của nó khi được con người “đồng hóa” bằng thẩm mỹ trong hoạt động thực tiễn của con người.

b. Cái đẹp trong cuộc sống xã hội

Cái đẹp trong cuộc sống thể hiện ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội như lao động sản xuất, đấu tranh xã hội, vui chơi, giải trí, thể thao, hội hè. Khác với cái đẹp vốn có của tự nhiên, cái đẹp trong cuộc sống có liên quan mật thiết đến các lý tưởng chính trị, lý tưởng đạo đức. Bởi vì cơ sở đánh giá cái đẹp trong tự nhiên liên quan tới tính qui luật và tính hợp lý của các hiện tượng tự nhiên trong mối tương quan về góc độ thẩm mỹ của con người, còn cơ sở đầu tiên để đánh giá cái đẹp trong cuộc sống lại là lao động sản xuất.

Nó là cuộc đấu tranh để thực hiện lý tưởng thẩm mỹ, để xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

Tuy dựa vào nền tảng của quá trình lao động sản xuất, nhưng cái đẹp trong cuộc sống lại phụ thuộc vào nhiều mối quan hệ phức tạp. Do đó, để đánh giá một cách đúng đắn cái đẹp trong cuộc sống thì chúng ta phải dựa vào hai hệ tiêu chí cơ bản: *một là*, hệ tiêu chí chân - thiện - mỹ; *Hai là*, hệ tiêu chí tính lịch sử, giai cấp, dân tộc và thời đại.

c. Cái đẹp trong hình mẫu con người

Cũng như mọi cái đẹp nói chung, cái đẹp của con người cũng có cơ sở khách quan đồng thời gắn với những cảm xúc chủ quan. Xét về bản chất thì con người vừa là một thực thể tự nhiên vừa là một thực thể xã hội, cho nên cái đẹp của con người phải là ở sự hài hòa giữa vẻ đẹp thể chất và nét đẹp tâm hồn.

Trước hết, *cái đẹp của con người biểu hiện ở sự phát triển hài hòa, hoàn thiện về thể chất.* Điển hình như vẻ đẹp của chị em Kiều qua ngòi bút của Nguyễn Du:

*“Vân xem trang trọng khác vời
Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang.
Hoa cười ngọc thốt đoan trang
Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.
Kiều càng sắc sảo mặn mà
So bề tài sắc lại là phần hơn
Làn thu thủy, nét xuân sơn
Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh”.*

Ngoài vẻ đẹp thể chất, cái đẹp của con người còn là sự thống nhất hài hòa giữa vẻ đẹp thể chất với nét đẹp tâm hồn. Nét đẹp tâm hồn là cái đẹp bên trong, cái đẹp của tính cách, của sự hiểu biết, của tình cảm, lý tưởng, của cách ứng xử, trong hoạt động lao động sáng tạo. Nét đẹp ấy cũng chính là cái duyên của mỗi con người.

Vẻ đẹp thể chất là vô cùng quan trọng, không thể xem nhẹ. Song nét đẹp của tâm hồn cũng không thể thiếu được. Bởi như ông bà xưa thường nói:

*Tốt gỗ hơn tốt nước sơn
Xấu người đẹp nét còn hơn đẹp người.*

hay:

Dù đẹp tám vạn nghìn tư

Mà chẳng có nét cũng hư một đời.

(Ca dao)

Mặt khác, vẻ đẹp của thể chất chủ yếu là do di truyền, do cha mẹ ban tặng, không cần phải kỳ công rèn luyện, còn vẻ đẹp tâm hồn là kết quả của một quá trình học tập, rèn luyện. Người phương Tây có câu: “sắc đẹp là tặng phẩm đầu tiên mà tạo hóa ban cho người phụ nữ, nhưng đó cũng là thứ đầu tiên mà tạo hóa cướp đi”. Cho nên vẻ đẹp thể chất giống như một bông hoa, sớm nở tối tàn, sẽ nhạt phai cùng năm tháng. Trái lại, vẻ đẹp tâm hồn thì càng trau dồi càng tỏa sáng, như “tinh anh phát tiết ra ngoài”. Do đó, việc học tập, rèn luyện để thể chất và tâm hồn ngày một đẹp hơn trong mắt mọi người là khát vọng chân chính, cũng như là mục tiêu cao cả của cộng đồng, xã hội.

d. Cái đẹp trong nghệ thuật

Tất cả vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và con người được tập trung trong nghệ thuật - nơi hội tụ của cái đẹp. Đã đành ở đâu và trong bất cứ lãnh vực nào, con người cũng mong muốn “sáng tạo theo quy luật của cái đẹp”. Song chỉ trong nghệ thuật, con người mới có dịp tiếp xúc với cái đẹp rõ rệt và thường xuyên hơn cả, vì đây là một lĩnh vực sản sinh ra cái đẹp một cách có ý thức nhất, chuyên biệt nhất.

Đặc thù của cái đẹp trong nghệ thuật là nó được biểu đạt qua hình tượng nghệ thuật, với tính cách là một dạng thức phản ánh khác về chất so với các hình thức phản ánh khác của hoạt động nhận thức. Đó là sự phản ánh cô đọng về tình cảm, lý trí với cách thể hiện vừa cảm tính lại vừa cụ thể.

Đặc trưng của cái đẹp trong nghệ thuật thể hiện trước hết ở tính điển hình của nó. Cái đẹp trong hình tượng nghệ thuật tồn tại như một chỉnh thể thống nhất biện chứng giữa cái chung và cái riêng, trong đó cái chung đã được cá biệt hóa, cái cá biệt đã được khái quát hóa, điển hình hóa. Mỗi hình tượng nghệ thuật là một cái riêng độc đáo, là sự không lặp lại bất kỳ cái riêng nào khác được thể hiện bằng các thủ pháp nghệ thuật khác nhau như hư cấu, tưởng tượng, ước lệ...

Một đặc điểm khác làm cho cái đẹp trong nghệ thuật không đồng nhất với cái đẹp trong tự

nhiên và lại cũng khác với các cái đẹp trong sản phẩm do con người làm ra - đó là *tính biểu cảm*. Vì bất kì một cái đẹp nào khi được nghệ thuật mô tả và tái hiện thì luôn gắn liền với nó là một thái độ, cảm xúc, tình cảm mà người nghệ sĩ gửi gắm trong đó. Chẳng hạn như khi đọc “Truyện Kiều”, chúng ta cảm nhận được rất rõ rằng mỗi cảnh sắc thiên nhiên đều chứa đựng trong đó những nỗi niềm riêng tư, thầm kín của con người. Trong cái dịu dàng, êm ả của buổi hoàng hôn hình như có cả sự quyến luyến, vấn vương của lòng người. Dưới ánh trăng vắng vặc là những tâm trạng ngổn ngang về cuộc đời... ví như:

*“Bóng tà như giục con buồn
Khách đà lên ngựa người còn ghé theo
Dưới cầu nước chảy trong veo
Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha”*

hay:

*“Vàng trăng ai xẻ làm đôi
Nửa in gối chiếc, nửa soi dặm trường”*

Đặc trưng của cái đẹp trong nghệ thuật còn biểu hiện ở sự thống nhất giữa nội dung và hình thức. Trong nghệ thuật, nói cái gì dĩ nhiên là quan trọng, nhưng nói như thế nào, bằng cách nào

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đào Duy Thanh, *Mỹ học đại cương*, Hồ Chí Minh: Nxb. Tp Hồ Chí Minh, 2002.
- [2]. Lê Ngọc Trà, *Mỹ học đại cương*, Hà Nội: Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 1994.
- [3]. Đỗ Huy, *Mỹ học với tư cách là một khoa học*, Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia, 1991.

quan trọng cũng không kém. Chính vì vậy, cái đẹp của hình tượng nghệ thuật là cái đẹp hoàn chỉnh, trau chuốt các yếu tố mà người nghệ sĩ đã góp nhặt, thâu tóm cái đẹp trong hiện thực để sáng tạo nó trong tác phẩm nghệ thuật.

Như vậy, cái đẹp trong nghệ thuật trước hết là cái đẹp của cuộc sống mà nó phản ánh, là vẻ đẹp của tự nhiên, của con người đã được người nghệ sĩ sáng tạo và biểu đạt bằng các cấp độ khác nhau của hình tượng nghệ thuật bằng tính điển hình hoá trong mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng, giữa nội dung và hình thức.

3. Kết luận

Bài viết đã trình bày khái quát phạm trù cái đẹp dưới cái nhìn của mỹ học. Dẫn cho có nhiều cách tiếp cận khác nhau về phạm trù này theo những hệ tiêu chí hay thế giới quan khác nhau, nhưng tựu trung thì cái đẹp bao giờ cũng là trung tâm trong đời sống thẩm mỹ của con người. Bởi thế nên việc tiếp cận và lý giải đúng đắn phạm trù này sẽ giúp chúng ta có được sự cảm nhận sâu sắc trong thưởng thức cũng như trong quá trình sáng tạo nghệ thuật.

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 6 năm 2021

Xác nhận của chuyên gia thẩm định

Người viết

Lê Phương Anh Võ